

## Bài 3

### Thực hành : VẼ LƯỢC ĐỒ VIỆT NAM

#### I – MỤC TIÊU CỦA BÀI THỰC HÀNH

Sau bài học, HS cần :

##### 1. Về kiến thức

Biết được cách vẽ lược đồ Việt Nam bằng việc sử dụng hệ thống ô vuông và các điểm, các đường tạo khung. Xác định được vị trí địa lí nước ta và một số địa danh quan trọng.

##### 2. Về kĩ năng

Vẽ được tương đối chính xác lược đồ Việt Nam (phân trên đất liền) và một số đối tượng địa lí.

#### II – CÁC PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC

– Khung lãnh thổ Việt Nam có lưới kinh tuyến, vĩ tuyến (GV chuẩn bị trên khổ giấy khổ lớn, HS chuẩn bị trên khổ giấy A4).

– Thước kẻ.

– Bút dạ viết bảng.

#### III – MỘT SỐ ĐIỂM CẦN LƯU Ý

– Yêu cầu vẽ được lược đồ Việt Nam trong giảng dạy, học tập Địa lí cũng như trong việc kiểm tra đánh giá là rất quan trọng và cần thiết. Lược đồ có thể được vẽ trên mọi khổ giấy, kích thước tùy ý (không lệ thuộc vào tỉ lệ) nhưng phải tương đối chính xác và nhanh. Trong thực tế giảng dạy có nhiều cách vẽ lược đồ Việt Nam (chủ yếu là phân trên đất liền). Bài thực hành này giới thiệu cách vẽ lược đồ dựa trên hệ thống ô vuông và một số điểm chuẩn nổi bật để vẽ đường biên giới và đường bờ biển.

– Việc chọn hệ thống ô vuông để thể hiện lưới kinh, vĩ tuyến là rất phổ biến, và tiện lợi trong việc vẽ lược đồ Việt Nam. Do vị trí nước ta nằm ở trong vùng nội chí tuyến của bán cầu Bắc nên sự chênh lệch về độ dài giữa 1° vĩ tuyến và 1° kinh tuyến không đáng kể : ở Xích đạo (0°) độ dài của 1° vĩ tuyến là 111,3 km, ở vĩ độ 10° là 109,6 km, ở vĩ độ 20° là 104,6 km. Trong khi đó chiều dài của

1<sup>o</sup> kinh tuyến từ Xích đạo đến vĩ độ 20<sup>o</sup> là 110,6 km, từ vĩ độ 20<sup>o</sup> đến vĩ độ 30<sup>o</sup> là 110,8 km.

– Trong quá trình vẽ lược đồ, GV cần sửa chữa ngay các sai sót HS dễ mắc phải, nhất là khi vẽ các điểm khống chế và các đường khống chế để xác định khung lãnh thổ Việt Nam.

– Chú ý các thao tác có trình tự, không tùy tiện để tạo thành động hình trong khi vẽ khung lược đồ Việt Nam.

– GV nên vừa hướng dẫn vẽ, vừa nói đến các điểm đặc biệt và các địa danh có liên quan, để HS không chỉ vẽ được khung lãnh thổ Việt Nam, mà còn có thêm kiến thức và không thấy bài học khô khan.

#### **IV – TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

##### **Bước 1. Vẽ khung ô vuông**

GV hướng dẫn HS vẽ khung ô vuông gồm 40 ô, đánh số thứ tự theo trật tự : theo hàng ngang từ trái qua phải (từ A đến E) và theo hàng dọc từ trên xuống dưới (từ 1 đến 8). Để vẽ lược đồ Việt Nam, chiều dài lược đồ bằng khổ giấy A4 (chiều dài tờ giấy thi), GV nên hướng dẫn HS lựa chọn loại thước nhựa dẹt có bề rộng phù hợp, tránh không phải đo chiều rộng mỗi ô là mấy cm.

**Bước 2.** Xác định các điểm khống chế và các đường khống chế. Nối lại thành khung khống chế hình dáng lãnh thổ Việt Nam (phần đất liền).

**Bước 3.** Vẽ từng đoạn biên giới và bờ biển để hợp lại thành khung lãnh thổ Việt Nam. Dưới đây là giới thiệu về một cách vẽ :

– Vẽ đoạn 1 : từ điểm cực Tây (xã Sín Thầu, Điện Biên) đến thành phố Lào Cai.

– Vẽ đoạn 2 : từ thành phố Lào Cai đến Lũng Cú (điểm cực Bắc của Tổ quốc).

– Vẽ đoạn 3 : từ Lũng Cú đến Móng Cái (Quảng Ninh)

– Vẽ đoạn 4 : từ Móng Cái đến phía nam Đồng bằng sông Hồng.

– Vẽ đoạn 5 : từ phía nam Đồng bằng sông Hồng đến phía nam Hoàng Sơn (chú ý hình dáng bờ biển đoạn Hoàng Sơn ăn lan ra biển).

– Vẽ đoạn 6 : từ nam Hoàng Sơn đến Nam Trung Bộ. (Chú ý vị trí của Đà Nẵng ở góc ô vuông D4. Có thể bỏ qua các nét chi tiết thể hiện các vũng vịnh ở Nam Trung Bộ).

– Vẽ đoạn 7 : từ Nam Trung Bộ đến mũi Cà Mau.

- Vẽ đoạn 8 : bờ biển từ mũi Cà Mau đến Rạch Giá và từ Rạch Giá đến Hà Tiên.
- Vẽ đoạn 9 : biên giới giữa Đồng bằng Nam Bộ với Campuchia.
- Vẽ đoạn 10 : biên giới giữa Tây Nguyên, Quảng Nam với Campuchia và Lào.
- Vẽ đoạn 11 : biên giới từ nam Thừa Thiên Huế tới cực Tây Nghệ An với Lào.
- Vẽ đoạn 12 : biên giới phía tây của Thanh Hoá với Lào.
- Vẽ đoạn 13 : phần còn lại của biên giới phía nam Sơn La, tây Điện Biên với Lào.

**Bước 4.** Vẽ các quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.

**Bước 5.** Vẽ các sông chính.

**Bước 6.** Điền lên lược đồ các thành phố, thị xã theo yêu cầu.